

Số: 152 /BC-UBND

Khánh Hòa, ngày 17 tháng 7 năm 2018

BÁO CÁO

Về việc tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết về các chính sách đặc thù hỗ trợ giảm nghèo bền vững tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2018 – 2020

Thực hiện Báo cáo số 43/BC-HĐND ngày 29/6/2018 của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thẩm tra dự thảo Nghị quyết về các chính sách đặc thù hỗ trợ giảm nghèo bền vững tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2018 – 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo việc tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết về các chính sách đặc thù hỗ trợ giảm nghèo tỉnh Khánh Hòa theo các ý kiến thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

1. Bố cục: Nghị quyết gồm 02 phần chính:

- Phần căn cứ: Viện dẫn các văn bản quy định của cấp trên có liên quan.

- Phần nội dung: Gồm 02 điều khoản

+ Điều 1: Ban hành các chính sách (02 chính sách)

+ Điều 2: Tổ chức thực hiện

2. Nội dung cơ bản

a) Chính sách hỗ trợ hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng

- Đối tượng thụ hưởng chính sách: Các hộ nghèo có thành viên trong hộ là người có công với cách mạng thiếu hụt về thu nhập hoặc thiếu hụt về tài sản tiếp cận thông tin (không có ti vi, radio, máy tính; và không nghe được hệ thống loa đài truyền thanh xã/thôn).

- Nội dung chính sách:

+ Trợ cấp hàng tháng cho hộ gia đình có thành viên (cùng hộ khẩu và có mối quan hệ gần gũi, mật thiết với người có công với cách mạng, gồm: cha, mẹ; vợ/chồng, con; anh/chị/em ruột) không còn sức lao động là người từ đủ 60 tuổi trở lên, người khuyết tật nặng trở lên (có giấy xác nhận khuyết tật theo quy định của Luật Người khuyết tật), người bị ốm đau bệnh tật kéo dài từ 12 tháng trở lên

(có giấy xác nhận của cơ sở y tế từ cấp huyện trở lên) không có lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp chính sách người có công.

+ Hỗ trợ phương tiện nghe nhìn cho các hộ thiếu hụt về tiếp cận thông tin.

- Mức hỗ trợ

+ Trợ cấp hàng tháng cho hộ thiếu hụt về thu nhập (theo số lượng thành viên quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 1): 700.000 đồng/người/tháng.

+ Hỗ trợ phương tiện nghe nhìn cho hộ thiếu hụt về tiếp cận thông tin: 3.000.000 đồng/hộ.

(Một hộ chỉ được hưởng 01 trong 02 nội dung hỗ trợ trên)

- Kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách địa phương.

b) Chính sách khuyến khích thoát nghèo bền vững

- Đối tượng thụ hưởng chính sách: Hộ nghèo đăng ký thoát nghèo bền vững.

- Nội dung chính sách: Các hộ nghèo có khả năng thoát nghèo, đăng ký thoát nghèo bền vững được hỗ trợ lãi suất vốn vay Ngân hàng Chính sách xã hội.

- Mức hỗ trợ: Hỗ trợ 50% lãi suất vốn vay của hộ mới thoát nghèo (theo lãi suất của Ngân hàng Chính sách xã hội) trong vòng 03 năm kể từ khi hộ có quyết định công nhận thoát nghèo và có nhu cầu vay vốn Ngân hàng Chính sách xã hội.

- Kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách địa phương.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo./.

(Đính kèm dự thảo Nghị quyết về các chính sách đặc thù hỗ trợ giảm nghèo tỉnh Khánh Hòa)

Nơi nhận:

- Thường trực TU, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Văn hóa - Xã hội;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, TmN, HPN, NN.



Nguyễn Đắc Tài

DỰ THẢO 5

NGHỊ QUYẾT

Về các chính sách đặc thù hỗ trợ giảm nghèo
tỉnh Khánh Hòa

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
KHÓA, KỶ HỌP THỨ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 5 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 76/2014/QH13 ngày 24 tháng 6 năm 2014 của Quốc hội về việc đẩy mạnh thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững đến năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết 100/2015/QH13 ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2018 của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành các chính sách đặc thù hỗ trợ giảm nghèo tỉnh Khánh Hòa, cụ thể như sau:

1. Chính sách hỗ trợ hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng
a) Đối tượng thụ hưởng chính sách

Các hộ nghèo có thành viên trong hộ là người có công với cách mạng thiếu hụt về thu nhập hoặc thiếu hụt về tài sản tiếp cận thông tin (không có ti vi, radio, máy tính; và không nghe được hệ thống loa đài truyền thanh xã/thôn).

b) Nội dung chính sách

- Trợ cấp hàng tháng cho hộ gia đình có thành viên (cùng hộ khẩu và có mối quan hệ gần gũi, mật thiết với người có công với cách mạng, gồm: cha, mẹ; vợ/chồng, con; anh/chị/em ruột) không còn sức lao động là người từ đủ 60 tuổi trở lên, người khuyết tật nặng trở lên (có giấy xác nhận khuyết tật theo quy định của Luật Người khuyết tật), người bị ốm đau bệnh tật kéo dài từ 12 tháng trở lên (có giấy xác nhận của cơ sở y tế từ cấp huyện trở lên) không có lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp chính sách người có công.

- Hỗ trợ phương tiện nghe nhìn cho các hộ thiếu hụt về tiếp cận thông tin.

c) Mức hỗ trợ

- Trợ cấp hàng tháng cho hộ thiếu hụt về thu nhập (theo số lượng thành viên quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 1): 700.000 đồng/người/tháng.

- Hỗ trợ phương tiện nghe nhìn cho hộ thiếu hụt về tiếp cận thông tin: 3.000.000 đồng/hộ.

(Một hộ chỉ được hưởng 01 trong 02 nội dung hỗ trợ trên)

d) Kinh phí thực hiện

Từ nguồn ngân sách địa phương.

2. Chính sách khuyến khích thoát nghèo bền vững

a) Đối tượng thụ hưởng chính sách

Hộ nghèo đăng ký thoát nghèo bền vững.

b) Nội dung chính sách

Các hộ nghèo có khả năng thoát nghèo, đăng ký thoát nghèo bền vững được hỗ trợ lãi suất vốn vay Ngân hàng Chính sách xã hội.

c) Mức hỗ trợ

Hỗ trợ 50% lãi suất vốn vay của hộ mới thoát nghèo (theo lãi suất của Ngân hàng Chính sách xã hội) trong vòng 03 năm kể từ khi hộ có quyết định công nhận thoát nghèo và có nhu cầu vay vốn Ngân hàng Chính sách xã hội.

d) Kinh phí thực hiện

Từ nguồn ngân sách địa phương.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa Khóa, Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2018 và có hiệu lực thi hành từ ngày ... tháng ... năm 2018./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ LĐTBXH;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- VP. Tỉnh ủy, các ban Đảng;
- VP. HĐND, VP. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH